

Số: /TTBVTB-BVTB  
V/v Hướng dẫn thực hiện công tác  
Bảo vệ thực vật vụ Hè Thu 2023.

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ công văn số 1201/SNNPTNT-TTBVTB, ngày 07/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc “*Cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Hè Thu năm 2023*”.

Tình hình thực hiện công tác BVTB trong vụ Đông Xuân 2022-2023 gặp rất nhiều khó khăn do nông dân không gieo trồng đúng theo lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; để xảy ra tình trạng trên một xứ đồng tồn tại nhiều trà lúa có tuổi khác nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho sâu đục thân gây hại.

Hiện nay, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, việc gieo sạ kéo dài không đúng khuyến cáo thời vụ của ngành nông nghiệp, sự xuất hiện nhiều đối tượng sinh vật gây hại (SVGH) mới trên nhiều loại cây trồng,... đã làm ảnh hưởng đến sản xuất trong thời gian qua. Vì vậy, công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo và chỉ đạo phòng trừ cần tiếp tục được thực hiện quyết liệt và đồng bộ ngay từ đầu vụ. Để chủ động phòng chống SVGH, bảo vệ tốt cây trồng vụ Hè Thu 2023, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Ninh Thuận dự báo tình hình SVGH và các giải pháp chỉ đạo, phòng chống như sau:

## **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI**

### **1. Trên cây lương thực**

#### **1.1. Trên cây Lúa:**

- **Cỏ dại và lúa cỏ (lúa mạ):** Do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết nắng nóng kéo dài và thời gian gieo sạ lúa vụ Đông Xuân 2022-2023 chưa được tập trung; các ruộng lúa không được cày vùi gốc rạ, phơi ải đất và không đảm bảo thời gian giãn cách giữa hai vụ, khi sản xuất lúa vụ Hè Thu 2023 có khả năng nhiều diện tích sẽ bị nhiễm cỏ dại, lúa cỏ (lúa mạ) và lúa lẫn.

- **Bọ trĩ:** Phát sinh gây hại trên các trà lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh, đặc biệt gây hại nặng ở chân ruộng cao bị khô nước.

- **Ốc bươu vàng:** Phát sinh gây hại chủ yếu giai đoạn từ lúc lúa gieo sạ đến 15 ngày sau sạ, đặc biệt gây hại nặng ở những chân ruộng trũng nước.

- **Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Gây hại trực tiếp gây hiện tượng cháy rầy và gián tiếp truyền các bệnh virus vàng lùn, lùn xoắn lá và lùn sọc đen, làm thiệt hại nặng đến năng suất lúa. Có khả năng xuất hiện ngay từ đầu vụ và gây hại cao điểm vào giữa tháng 7 đến đầu tháng 8, theo từng trà lúa ứng với giai đoạn lúa làm đồng - trở, lưu ý ở các vùng thường nhiễm rầy, những chân ruộng sạ dày và bón nhiều phân đạm.

- **Sâu đục thân:** Thường xuyên gây hại trên các trà lúa, dự báo gây hại cao điểm vào tháng 7 đến đầu tháng 8, ứng với giai đoạn lúa đồng - trở.

- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Thường phát sinh gây hại ngay từ khi lúa còn nhỏ, hại nặng giai đoạn đẻ nhánh. Các ruộng sạ dày, nhiều đạm, lá xanh tốt thường hấp thu sâu đến cư trú và gây hại, đồng thời những ruộng thường phun thuốc trừ sâu sớm làm chết thiên địch từ đó làm gia tăng mật độ sâu. Dự báo xuất hiện gây hại cao điểm vào tháng 7 ứng với trà lúa làm đồng. Đây là giai đoạn nếu lá đồng bị gây hại sẽ ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng lúa.

- **Nhện gié:** Nhện gié có kích thước rất nhỏ, khó nhận biết bằng mắt thường, chúng thường gây hại ở mọi giai đoạn của cây từ khi lúa gieo mạ đến trở chín và trên mọi bộ phận của cây lúa như bẹ lá, gân lá, gié lúa và trong hạt lúa. Vì vậy cần cung cấp đủ nước vào ruộng và không nên để ruộng khô vì nhện gié thích hợp điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn. Để hạn chế nhện gié cần luân phiên cây trồng cạn để cắt đứt vòng đời của chúng như các cây họ đậu, đồng thời làm tăng độ phì của đất.

- **Bệnh đạo ôn:** Do ảnh hưởng của thời tiết mưa, nắng xen kẽ, ẩm độ cao, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nấm bệnh phát sinh gây hại, nhất là trên những ruộng lúa gieo dày, bón phân không cân đối, thừa phân đạm, những ruộng đã bị nhiễm bệnh trước đó. Tập trung cao điểm vào giữa tháng 7 đến đầu tháng 8, theo từng trà lúa, ứng với giai đoạn lúa đẻ nhánh đến đồng - trở.

- **Bệnh khô vằn:** Gây hại hầu hết ở các giống lúa và thường phát sinh gây hại mạnh vào giai đoạn lúa đồng - trở trong điều kiện nhiệt độ và ẩm độ cao, thời tiết nắng mưa xen kẽ, ruộng trũng nước, sạ dày.

- **Bệnh lem lép hạt:** Phát sinh gây hại vào giai đoạn lúa trở đến vào chắc, trên những ruộng đã bị nhiễm các loại bệnh trước đó như: Bệnh đạo ôn, khô vằn,...

- **Bệnh bạc lá:** Phát sinh gây hại ứng với giai đoạn Lúa làm đồng - trở, trên những ruộng gieo sạ dày, giống nhiễm bệnh, cần phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời.

- **Chuột:** Thường phá hoại từ giai đoạn lúa làm đồng trở đi, thường xuyên kiểm tra để phát hiện sớm khả năng phát sinh và gây hại, đặc biệt ở những chân ruộng cao.

Ngoài ra, sâu năn (*muỗi gây lá hành*), sâu phao, bọ gai,... có khả năng gây hại cục bộ trên các giai đoạn sinh trưởng phát triển của lúa, cần theo dõi thường xuyên để có hướng chỉ đạo phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

### 1.2. Trên cây Ngô (bắp):

- **Sâu xám, sùng đất:** Phát sinh, gây hại chủ yếu ở giai đoạn cây con.

- **Bệnh đốm lá:** Xuất hiện, gây hại sớm ngay từ khi cây được 5-6 lá thật, bệnh gây hại nặng trên những ruộng sinh trưởng kém và khô hạn.

- **Sâu đục trái, sâu đục thân:** Phát sinh, gây hại mạnh giai đoạn loa kèn - trái non.

- **Sâu keo mùa Thu:** Là đối tượng SVGH mới, có khả năng xuất hiện và gây hại mạnh giai đoạn từ khi cây còn nhỏ đến 9 lá.

Ngoài ra, cần theo dõi bệnh khô vằn thường phát sinh gây hại giai đoạn trổ cờ - phun râu.

## 2. Trên cây ăn quả:

### 2.1. Trên cây Nho:

- **Bọ trĩ:** Thường xuyên xuất hiện gây hại tất cả giai đoạn, tập trung chích hút các phần non của cây, phát sinh mạnh trong thời tiết khô hạn.

- **Sâu xanh da láng:** Sâu phát sinh và phát triển mạnh trong điều kiện khô nóng (vụ Hè Thu). Sâu cắn phá các phần non của cây như đợt lá non, chùm hoa,... làm hạn chế sinh trưởng, giảm năng suất và chất lượng; khi Nho già, sâu cắn phá làm tàn lụi lá, ảnh hưởng đến năng suất vụ sau.

- **Nhện đỏ:** Phát triển trong điều kiện mùa nắng, khô hạn và cây bón nhiều đạm. Nhện đỏ chủ yếu phá hại trên lá Nho già và lá bánh tẻ. Giàn Nho cuối vụ thường bị hại nặng, bộ lá có thể bị hư rụng toàn bộ, ảnh hưởng đến năng suất vụ sau.

- **Bệnh mốc sương, bệnh thán thư:** Gây hại ở các giai đoạn sinh trưởng, phát triển và phát sinh vào các tháng thời tiết nóng ẩm, có mưa, ẩm độ cao.

- **Bệnh phấn trắng:** Gây hại ở các giai đoạn sinh trưởng, cao điểm vào giai đoạn ra hoa đến trái non trong điều kiện thời tiết khô hanh.

Đồng thời, cần theo dõi rệp sáp, nhện, mọt đục cành để phát sinh và phát triển trong điều kiện hạn hán để có hướng phòng trừ kịp thời.

### 2.2. Trên cây Táo:

- **Ruồi đục trái, sâu đục trái:** Thường phát sinh gây hại Táo giai đoạn trái non đến chín.

- **Rệp sáp phấn:** Rệp bám từng ổ trên đợt non, mặt dưới lá và chùm hoa, bên ngoài có lớp bột trắng bao phủ. Rệp chích hút nhựa làm lá và chùm hoa xoắn lại, đồng thời tạo điều kiện cho nấm bồ hóng phát triển, gây hại rất nặng, nhất là vào mùa khô. Dự báo gây hại cao điểm vào tháng 5 đến tháng 9.

- **Bệnh phấn trắng:** Bệnh thường phát triển trên lá non, điều kiện ẩm độ không khí cao (>85%) bệnh phát triển nặng.

- **Bệnh thối nâu:** Phát sinh, gây hại cao điểm khi có trái chín rộ, thời tiết có mưa.

Ngoài ra, trong điều kiện hạn hán cần theo dõi bọ trĩ, nhện để có hướng phòng trừ kịp thời.

## 3. Trên cây Rau, Măng tây, Nha đam, Đậu các loại:

- **Ruồi đục lá, sâu xanh da láng:** Thường xuyên gây hại trên tất cả giai đoạn sinh trưởng của cây.

- **Sâu đục trái:** Phát sinh gây hại giai đoạn ra hoa và đậu quả. Sâu non đục vào quả ăn hạt, làm rỗng hạt từ khi hạt phình to đến vào chắt.

- **Rệp muội:** Rệp thường cư trú ở phần non của cây, chích hút nhựa làm lá xoắn, ngọn và trái non cần cỗi, ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây đậu. Ngoài tác hại trực tiếp, rệp còn là môi giới truyền bệnh Khảm vàng.

- **Bệnh lở cổ rễ:** Thường xuyên gây hại giai đoạn cây con, gây hại nặng ở những vùng sản xuất rau, đậu liên tục nhiều năm, chăm sóc kém, chân ruộng trũng, khó thoát nước.

- **Bệnh khảm vàng:** Thường xuất hiện giai đoạn trước thời gian ra hoa, môi giới truyền bệnh khảm vàng là rệp muội sẽ làm cho lá đậu co rúm và có thể cây không ra trái hoặc ra trái nhưng không hình thành hạt.

- **Bệnh thán thư trên cây măng tây:** Tiếp tục xuất hiện, gây hại làm giảm năng suất và chất lượng cây Măng tây trên địa bàn Tỉnh.

Bên cạnh đó, cần theo dõi sâu khoang, bọ nhảy/rau, bệnh mốc sương, thối nhũn trên rau các loại,... để phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

#### 4. Trên cây Mía:

- **Sâu đục thân, bọ hung, bệnh rỉ sắt, bệnh than:** Phát sinh gây hại rải rác hoặc cục bộ.

- **Bọ phấn trắng:** Bọ phấn trắng là nguyên nhân làm xuất hiện nấm muội đen, tạo các vết thương trên lá làm ảnh hưởng đến quang hợp của cây, cần theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời.

- **Bệnh trắng lá mía:** Thường xuất hiện gây hại ở giai đoạn cây con,... Nguyên nhân chính là do dịch khuẩn bào *Phytoplasma* gây ra, đây là trung gian giữa vi khuẩn và virus nên rất khó phòng trừ. Hiện nay chưa có thuốc đặc trị bệnh trắng lá mía do *Phytoplasma* gây ra nên biện pháp phòng bệnh là chủ yếu, không được lấy hom giống từ các ruộng đã bị nhiễm bệnh trồng và hoặc đưa sang các vùng khác chưa bị bệnh.

Ngoài ra, cần chú ý sâu đục thân 4 vạch đầu nâu, rệp bông trắng có thể phát sinh gây hại rải rác hoặc cục bộ.

**5. Trên cây Sắn:** Bệnh Khảm lá sắn và Bọ phấn trắng (*môi giới truyền bệnh khảm lá virus*) có khả năng tiếp tục gây hại, cần tăng cường theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời, tránh lây lan ra diện rộng. Ngoài ra, nhện đỏ, bọ cánh cứng, rệp sáp bột hồng, bệnh chổi rồng,... có khả năng xuất hiện và gây hại cục bộ ở các giai đoạn sinh trưởng.

## II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ CỤ THỂ

### 1. Trên cây lương thực:

#### 1.1. Trên cây Lúa:

##### 1.1.1. Biện pháp phòng trừ tổng hợp SVGH là:

- Vệ sinh đồng ruộng bằng cách cày vùi gốc rạ, cày ải, xới phơi đất, trục kỹ trước khi gieo sạ, dọn sạch cỏ bờ ruộng, mương dẫn nước, không để lúa chết, nhất là chân ruộng đã nhiễm sâu đục thân, lúa cỏ (*lúa ma*) và bệnh đạo ôn gây hại nặng trong vụ Đông Xuân 2022-2023.

- Đảm bảo thời gian giãn cách giữa vụ Đông Xuân 2022-2023 sang vụ Hè Thu 2023 ít nhất 15-20 ngày.

- Sử dụng giống cấp xác nhận, giống phục tráng và xử lý hạt giống trước khi ngâm ủ.

- Gieo sạ tập trung, đồng loạt, theo từng vùng, từng xứ đồng.
- Gieo với mật độ vừa phải, đối với sạ hàng sử dụng 100-120 kg/ha, sạ thẳng sử dụng 150-180 kg/ha để gieo sạ.
- Bón phân cân đối, hợp lý theo từng giai đoạn sinh trưởng.
- Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); Quản lý giống cây trồng tổng hợp (ICM); các mô hình 1 Phải 5 Giảm, 3 Giảm 3 Tăng.
- Thực hiện nghiêm túc lịch thời vụ: Tập trung gieo sạ từ ngày 01/5/2023 đến 10/6/2023, chậm nhất không quá ngày 20/6/2023 (theo công văn số 1201/SNNPTNT-TTBVT ngày 07/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Ninh Thuận về cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Hè Thu năm 2023).

## 1.2. Biện pháp phòng trừ cụ thể:

- **Cỏ dại và lúa cỏ (lúa ma):** Để quản lý cỏ dại và lúa cỏ (lúa ma) một cách hiệu quả, cần thực hiện tốt một số biện pháp như: Làm đất kỹ, cày bừa, vùi các tàn dư thực vật, đảm bảo thời gian giãn cách giữa hai vụ, vệ sinh kênh mương trước khi gieo sạ, tạo mặt ruộng bằng phẳng, sử dụng giống xác nhận, giống phục tráng, không nên dùng lúa thịt, thương phẩm để gieo, điều tiết mực nước thích hợp cho từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây,... để giảm thiểu tác hại của cỏ dại và lúa cỏ (lúa ma) ngay từ đầu vụ.

+ Với cỏ dại khi dùng thuốc Bảo vệ thực vật phòng trừ cần chú ý 02 thời kỳ quan trọng đó là thời kỳ tiền nảy mầm và hậu nảy mầm. Các loại thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm là những loại thuốc tiêu diệt cỏ dại bằng thuốc hóa học thật sớm, khi hạt cỏ chưa hoặc mới nảy mầm. Biện pháp này cần phải được thực hiện sau khi gieo sạ từ 1-3 ngày, có thể sử dụng một số thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm như: Sofit® 300EC, Vifiso 300EC, Michelle 62EC,... Nếu thời gian phun thuốc trễ hơn thì nên sử dụng thuốc trừ cỏ hậu nảy mầm sớm hoặc hậu nảy mầm, nhưng phải phun trong khoảng thời gian từ 10-15 ngày sau khi sạ, có thể sử dụng một số thuốc như: Adore 25SC, Topshot® 60OD, Elano 20EC, Push 330EC,...;

+ Với lúa cỏ (lúa ma) cần chú ý trước khi gieo sạ tiến hành cho nước vào ruộng, nhử cho Lúa cỏ và các loại cỏ dại khác mọc lên rồi diệt bằng cách cày, trục hoặc sử dụng thuốc trừ cỏ Basta 15SL, Glusina 20SL, Conifa 200ME,... phun lên ruộng Lúa. Sau đó làm đất kỹ, san phẳng mặt ruộng trước khi tiến hành gieo sạ. Sau khi kết thúc làm đất lần cuối tiến hành phun Sofit® 300EC, Vifiso 300EC (*Chú ý ruộng phải có một lớp nước giúp cho thuốc trải đều trên mặt ruộng*), giữ nguyên lớp nước này đến sáng hôm sau thì tháo nước ra, rồi tiến hành sạ lúa. Trong quá trình làm đất, nếu thấy hạt lúa cỏ trôi dạt vào góc ruộng thì tiến hành vớt đem ra ngoài ruộng tiêu hủy. Sau khi gieo sạ từ 1-3 ngày tiếp tục phun thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm (Sofit® 300EC, Vifiso 300EC,...) với liều lượng theo khuyến cáo nhà sản xuất. Thực hiện khử lần lúa cỏ vào các giai đoạn làm đồng, trở và trước khi thu hoạch (40, 70 và 80 ngày) để đạt hiệu quả tối ưu.

\* **Lưu ý:** Không phun thuốc trừ cỏ khi trời nắng gắt, đang có gió lớn hoặc trời sắp mưa.

**- Bọ trĩ (bù lạch):**

+ Khi bọ trĩ xuất hiện nhiều nếu chủ động nước thì lấy nước vào ruộng ngập lúa 24 giờ sau đó rút nước ra;

+ Phun các loại thuốc như: Abakill 3.6EC, Alibaba 6.0EC, Anphatox 100SC, Fastac 5EC, Fortox 50EC, Cypermap 25EC, Sutin 5EC,...

**- Ốc bươu vàng:** Để hạn chế ốc bươu vàng hiệu quả, cần thực hiện một số biện pháp sau:

+ Sau khi thu hoạch xong, cần tiến hành cày lật đất để không cho ốc sinh sống trong đất, rải vôi, làm đất kỹ, cày bừa, trang đều mặt ruộng, tránh tạo các chỗ trũng nước trong ruộng để giảm thiểu tác hại của ốc bươu vàng ngay từ đầu vụ;

+ Khi ốc bươu vàng xuất hiện có thể sử dụng một số thuốc trừ ốc như: Dioto 250EC, Molluska 700WP, Bosago 12AB,... để phun phòng trừ. Trước khi phun cần cho nước vào ruộng khoảng 3-5 cm để nhử ốc bươu vàng trôi lên rồi tiến hành phun mới có hiệu quả.

**- Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Cần phải có biện pháp quản lý rầy nâu - rầy lưng trắng hiệu quả và bền vững ngay từ đầu vụ bằng các biện pháp sau:

+ Hạn chế gieo sạ các giống nhiễm rầy nâu như ML213, ML48,...; vệ sinh đồng ruộng, làm đất kỹ; gieo sạ đúng thời vụ và tập trung;

+ Khuyến khích nông dân sử dụng giống xác nhận, sạ hàng, sạ thưa (120-150 kg/ha). Bón phân NPK cân đối hợp lý, nên bón lót phân chuồng;

+ Hạn chế dùng thuốc BVTV, không phun thuốc trừ sâu ăn lá giai đoạn đẻ nhánh vì dễ gây hiện tượng bộc phát rầy nâu. Cần thực hiện quản lý rầy nâu theo phương pháp IPM. Thường xuyên theo dõi rầy nâu và rầy lưng trắng vào đèn, hướng di chuyển của chúng để làm cơ sở cho việc dự báo và tổ chức phòng trừ rầy;

+ Dùng các loại thuốc hóa học như Cruiser Plus 312.5FS, Admitox 600SC để xử lý hạt giống trước khi gieo sạ. Khi xuất hiện mật số rầy vượt ngưỡng, dùng các loại thuốc có hiệu quả trừ rầy nâu như: Applaud 25SC, Mospilan 20SP, Pexena® 106SC, Chess® 50WG, Bassa 50EC,... để phòng trừ. Khi phun hướng vòi phun vào sát gốc lúa nơi rầy tập trung gây hại; trước khi phun thuốc nên cho nước vào ruộng để rầy di chuyển lên cao, phun dễ trúng rầy hơn.

**- Sâu đục thân:** Nếu phát hiện bướm sâu đục thân hoặc mật độ sâu trên đồng ruộng đến ngưỡng phòng trừ, sử dụng các loại thuốc hạt để rải như: Vibam 5GR, Gà nòi 4GR, Prevathon® 0,4GR,... và thuốc Virtako® 40WG, Padan 95SP, Gà nòi 95SP, Prevathon® 5SC,... để phun phòng trừ. Đối với những diện tích có mật độ sâu cao cần phải phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1 khoảng 3-5 ngày để đạt hiệu quả cao.

**- Sâu cuốn lá nhỏ:**

+ Để quản lý có hiệu quả sâu cuốn lá nhỏ, cần: Sạ thưa hợp lý và bón phân cân đối; không phun thuốc BVTV khi chưa cần thiết; áp dụng chương trình IPM ngay từ đầu vụ;

+ Khi mật độ sâu gây hại ở giai đoạn lúa đẻ nhánh: 50 con/m<sup>2</sup> và giai đoạn đòng, trổ: 20 con/m<sup>2</sup>, sử dụng các loại thuốc hóa học như: Virtako<sup>®</sup> 40WG, Padan 95SP, Secsaigon 25EC, Prevathon<sup>®</sup> 5SC,... để phun phòng trừ.

- **Nhện gié:** Thích hợp phát triển trong điều kiện thời tiết nóng và khô, gây hại ở tất cả các giai đoạn sinh trưởng và trên nhiều bộ phận như: bẹ lá, gân lá, thân, bông và trong hạt lúa. Cần phát hiện và phòng trừ sớm, quản lý nước trên ruộng đầy đủ để hạn chế sự phát sinh gây hại của Nhện gié. Có thể sử dụng một số thuốc để phun phòng trừ như: Danitol 10EC, Kumulus 80WG, Comite 73EC,...

\* **Lưu ý:** Trước khi phun thuốc cần theo nước cho mực nước ruộng cao để đẩy Nhện gié di chuyển lên phía trên thân lúa dễ trúng thuốc.

- **Bệnh đạo ôn:** Khi bệnh xuất hiện gây hại ngừng bón phân đạm và các loại phân bón lá, bón thêm phân Kali, không để ruộng cạn nước. Phun thuốc kịp thời khi bệnh mới phát sinh gây hại. Dùng thuốc Nativio 750WG, Filia<sup>®</sup> 525SE, Kasai 21.2WP,... để phòng trừ.

- **Bệnh khô vằn:** Bệnh gây hại nặng vào giai đoạn lúa làm đòng-vào chắc, có thể sử dụng thuốc hóa học phun khi bệnh mới xuất hiện, nếu bệnh nặng phải tiến hành phun kép 2 lần, mỗi lần cách nhau 5-7 ngày. Các loại thuốc như: Validacin 5SL, Amistar Top<sup>®</sup> 325SC, Sagograin 300EC, Curegold 375SC, Ensino 400SC,... để phòng trừ.

- **Bệnh lem lép hạt:** Để hạn chế lem lép hạt, nên phun phòng là chính, phun hai lần vào thời kỳ lúa bắt đầu trổ và trổ đều để hạn chế các loại nấm phát triển trên vỏ hạt lúa. Có thể phun các loại thuốc trừ bệnh phổ rộng như: Amistar Top<sup>®</sup> 325SC, Tilt Super<sup>®</sup> 300EC, Nativio 750WG,... để phòng trừ.

- **Bệnh bạc lá:** Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là sau những đợt mưa. Khi bệnh xuất hiện, dừng ngay việc bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, các loại phân bón lá và luôn giữ đủ nước trong ruộng. Có thể sử dụng một số thuốc để phun phòng bệnh như: Cadatil 33.5SC, Goldfull 500WP, Jonde 3SL, Hope Life 450WP, New Kasuran 16.6WP,... Lưu ý phải phun sớm, nhất là trước hoặc ngay sau đợt mưa giông, kết hợp chăm sóc, bón phân cân đối, hợp lý để phòng ngừa và hạn chế bệnh.

- **Chuột:** Phát hiện kịp thời và diệt sớm; dùng bẫy hoặc đào phá những hang chuột để tiêu diệt chuột. Ở những nơi đã phát hiện chuột, phải phát động phong trào toàn dân diệt chuột, diệt chuột trong nhà, ngoài vườn và ngoài đồng ruộng.

+ Diệt cùng một lúc, ấn định thời gian để cùng tiêu diệt chuột, bằng mọi biện pháp sẽ hạn chế nơi trú ẩn, lẫn lách của chuột từ chỗ này sang chỗ khác;

+ Diệt liên tục từ 3-5 ngày, khi chuột đã phát sinh mạnh thành dịch, nguy cơ phá hại rất lớn cho mùa màng, dùng thuốc hóa học để diệt trừ. Có thể sử dụng các loại thuốc sau để trừ chuột: Racumin 0.75TP, Rat K 2% DP,...

**2. Trên cây Ngô (bắp):** Hướng dẫn nông dân chủ động tổ chức thực hiện công tác phòng trừ SVGH trên cây Ngô theo Chỉ thị số 4962/CT-BNN-BVTV ngày 15/7/2019 và Thông báo số 5502/TB-BNN-VP ngày 01/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ngoài ra, cần tăng cường chăm sóc và bón cân đối đúng lúc, đúng kỹ thuật để phát huy hết tiềm năng về năng suất. Thường xuyên theo dõi và phát hiện sớm các đối tượng SVGH như:

- **Sâu xám, sùng đất:** Áp dụng một số kỹ thuật phòng trừ như:

+ Khoảng 10-15 ngày sau khi gieo, nếu thấy sâu gây hại sử dụng các loại thuốc như Vibam 5GR, Vifu-super 5GR, Faifos 5GR,... rải vào gốc, có thể xới nhẹ quanh gốc bắt sâu bằng tay;

+ Sử dụng các loại thuốc Map-Jono 700WP, Cruiser Plus® 312.5FS, Virtako® 40WG, Padan 50SP, Proclaim® 1.9EC,... để phun phòng trừ.

- **Sâu đục thân:** Khi sâu xuất hiện gây hại dùng các loại thuốc hóa học như: Faifos 5GR, Binhdan 10GR, Vifu-super 5GR, Sago-Super 3GR,... trừ sâu mới nở rúc vào nõn, nách lá hoặc phun các loại thuốc như: Kuraba WP, Muskardin 10WP, Vote 34.2SC, Supertar 950SP,... để phòng trừ.

- **Sâu đục trái:** Nên chú ý làm vệ sinh đồng ruộng và gieo trồng tránh giai đoạn bắp trở cờ gặp lúa sâu phát sinh nhiều. Phun thuốc hóa học hiệu quả thấp, dùng thuốc trừ sâu Sago-Super 3GR, Vifu-super 5GR,... rải quanh gốc hoặc các loại thuốc Decis 2.5EC, Virtako® 40WG, Proclaim® 1.9EC, Padan 95SP,... để phòng trừ.

- **Sâu keo mùa Thu:**

+ Sử dụng chế phẩm nấm xanh, nấm trắng, vi khuẩn Bt, virus NPV để phun trừ khi sâu tuổi nhỏ;

+ Biện pháp hóa học: Phun thuốc để phòng trừ khi sâu đa số tuổi 1-3 (*lưu ý giai đoạn bắp 3-6 lá*), phun vào sáng sớm hoặc chiều mát. Sử dụng các loại thuốc BVTV để phòng trừ như: Proclaim® 5WG, Lufen extra 150WG, Match® 050EC, Radiant 60SC, Voliam Targo® 063SC,...

- **Bệnh đốm lá, Bệnh đốm nâu:** Khi bệnh phát triển mạnh dùng các loại thuốc hóa học như: Pilino 250SC, Quilt 200SE, Furama 480SC, Amistar Top® 325SC, Nativo 750WG, Antracol 70WP,... để phòng trừ.

- **Bệnh khô vằn:**

Khi bệnh phát triển mạnh dùng các loại thuốc Antracol 70WP, Nativo 750WG, Tilt Super 300EC, Opus 75EC, Amistar Top 325SC,... để phòng trừ. Phun 2-3 lần cách nhau 10 ngày, kết hợp tia bóc lá bệnh khô chết trên cây.

Ngoài ra, cần theo dõi rệp giai đoạn trở cờ và sùng trắng giai đoạn cây con, ở những ruộng gò, trồng muện.

**2. Trên cây ăn quả:** Biện pháp phòng trừ chung cho các đối tượng như:

- Áp dụng các biện pháp phòng trừ tổng hợp như: Cắt tỉa tạo cành thông thoáng, tùy theo từng giai đoạn sinh trưởng, tưới nước, bón phân đầy đủ, cân đối.

- Dọn tàn dư (*cỏ dại, trái thối, cành, lá bị bệnh,...*) trên ruộng để tránh lây lan sang vụ khác, sau mỗi vụ tiến hành bón vôi vào đất để khử trùng.

## 2.1. Trên cây Nho:

- **Bọ trĩ:** Thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm phòng trừ kịp thời, tránh lây lan, có thể sử dụng các loại thuốc như: Radiant 60SC, Aremec 18EC, Angun 5WG, DT Ema 40EC, Tasieu 1.9EC,... cần thay đổi thuốc thường xuyên.

- **Sâu xanh da láng:** Dùng tay bắt và giết sâu, giết ổ trứng, ngắt bỏ các lá có sâu mới nở. Khi sâu xuất hiện nhiều (*sâu tuổi 1, 2 có mật độ trên 50 con/m<sup>2</sup>*) thì ưu tiên dùng các loại thuốc sinh học như: MAP Green 6SL, Tungmectin 5EC, Aremec 45EC, Luckyler 25EC, Bafurit 5WG,...

- **Nhện đỏ:** Nhện đỏ thường tập trung mặt trên lá (*chủ yếu trên lá già và lá bánh tẻ*) và chích hút dịch làm cây suy yếu. Giàn Nho cuối vụ thường bị hại nặng, bộ lá có thể bị hư rụi toàn bộ, ảnh hưởng đến năng suất vụ sau. Dùng các loại thuốc Azimex 40EC, Etimex 2.6 EC, Dibaroten 5WP, Kobisuper 1SL, Dibonin 5WP, Sam spider 500WP,... để phun phòng trừ, cần phun kỹ ở mặt trên lá.

- **Bệnh mốc sương:** Cần phát hiện bệnh sớm để phòng trừ, có thể phun ngừa bằng thuốc Alimet 80WP, Champion 57.6DP, MAP Green 6SL, Zamil 722SL,... khi thấy điều kiện thời tiết thích hợp cho bệnh xuất hiện, nếu bệnh nặng có thể dùng Melody duo 66.75WP, Alpine 80WG, Danjiri 10SC,... để phun phòng trừ.

- **Bệnh phấn trắng:** Cần thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm để áp dụng các biện pháp tổng hợp phòng trừ kịp thời và hiệu quả. Khi bệnh nặng có thể dùng các loại thuốc như: Daconil 500SC, Insuran 50WG; Piano 18EW, Lusatex 5SL, Saizole 5SC, MAP Rota 50WP,... để phun phòng trừ.

- **Bệnh thán thư:** Trong giai đoạn cây nho ra bông đến chín, thường xuyên theo dõi và phòng trừ kịp thời, dùng các loại thuốc: Genol 1.2SL, Kamsu 2SL, 8WP, Actinovate 1 SP, Actino-Iron 1.3 SP,... để phun phòng trừ.

## 2.2. Trên cây Táo:

- **Sâu đục quả:** Cần theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời, có thể dùng các loại thuốc như: Nimbus 6.0EC, Silsau super 3.5EC, Angun 5WG, Aga 25EC,... để phun phòng trừ.

- **Ruồi đục quả:** Cần theo dõi để có biện pháp phòng trừ kịp thời, có thể dùng thuốc: Padan 4G, Vibam 5GR, Sago-Super 3GR,... rải xuống xung quanh gốc táo để diệt nhộng hoặc dùng thuốc nhử ruồi như: Flykil 95EC, Vizubon-D, Jianet 50EC, bẫy keo dính vàng,... hoặc Success 25SC, Catex 3.6EC, Nimbus 1.8EC, Tridan 21.8WP, Soka 25EC,... để phun. Nên vận động những chủ vườn táo xung quanh cùng tiến hành đặt bẫy để nhử và diệt ruồi, trên diện tích rộng và đồng loạt để phòng trừ đạt hiệu quả cao. Áp dụng kỹ thuật “*Bao lưới chống ruồi vàng*” trong sản xuất Táo là biện pháp tối ưu, nhằm giảm chi phí, không ảnh hưởng môi trường, tạo ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm,...

- **Rệp sáp:** Kiểm tra vườn thường xuyên để phát hiện và phun thuốc diệt trừ rệp kịp thời, nhất là giai đoạn cây đang có đợt non, lá non, bông và trái non bằng một trong các loại thuốc: Applaud 25SC, Difluent 25WP, Taron 50EC, Hello 700WG, Map-Judo 25WP,... Nên phun trực tiếp vào chỗ có rệp bám. Để nâng cao hiệu quả của thuốc, trước khi phun thuốc nên phun bằng nước có pha

xà bông để rửa trôi bớt lớp phấn sáp bên ngoài, khi xịt thuốc dễ tiếp xúc với cơ thể của rệp hơn.

- **Bệnh thối nâu quả:** Giảm thiểu tác nhân gây bệnh bằng cách loại bỏ tất cả các quả bị bệnh, không để quả bệnh còn trên cây. Khi xuất hiện bệnh nên dùng các loại thuốc: Stifano 5.5SL, Insuran 50WG, Aliette 800WG, Zithane Z 80WP, Geno 2005 2SL,... để phun phòng trừ.

- **Bệnh phấn trắng:** Khi bệnh xuất hiện bệnh có thể phun một trong các loại thuốc sau đây: Daconil 500SC, Insuran 50WG, Annon Manco 80WP, Saizole 5SC,... để phòng trừ.

**3. Trên cây Rau, Măng tây, Nha đam, Đậu các loại:** Ưu tiên áp dụng Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) để phòng chống SVGH:

- Hướng dẫn nông dân thực hiện giải pháp IPM để bảo vệ cây trồng.
- Làm đất, phơi đất trước khi trồng 2 tuần để hạn chế SVGH trong đất.
- Áp dụng tốt biện pháp sử dụng giống đúng nguồn gốc và chất lượng.
- Hạn chế phun thuốc BVTV nhằm bảo vệ thiên địch, vì sinh vật có ích góp phần khống chế sinh vật gây hại.

- Khi sử dụng thuốc BVTV phải tuân thủ nguyên tắc “4 đúng”, sử dụng các loại thuốc BVTV trong danh mục cho phép sử dụng cho cây rau, chú trọng dùng thuốc trừ sâu sinh học có chứa hoạt chất như: *Bacillus thuringiensis* (*Delfin WG* (32 BIU), Vi – BT 32000WP), Abamectin (*Tập Kỳ, Vibamec*),... và tuân thủ thời gian cách ly để bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

- **Ruồi đục lá:** Gây hại ở các giai đoạn sinh trưởng, khi tỷ lệ dòi gây hại từ 15-30% lá, dùng các loại thuốc hóa học như: Trigard® 100SL, Actimax 50WG, Silsau Super 3.5EC, Neem Nim Xoan Xanh green 0.3EC,... để phòng trừ.

- **Sâu xanh da láng:** Khi mật độ sâu gây hại từ 3-6 con/m<sup>2</sup> dùng các loại thuốc: Success 25SC, Pegasus® 500SC, Proclaim® 1.9EC,... để phòng trừ.

- **Sâu đục trái:** Dùng các loại thuốc hóa học như: Lufenron 050EC, Match® 050EC, Movento 150OD,... phun trước giai đoạn ra hoa hoặc lúc tạo trái non.

- **Bệnh mốc sương và lở cổ rễ:** Phun thuốc kịp thời khi bệnh phát sinh và phá hại từ 10-20% số cây, có thể dùng các loại thuốc: Daconil 500SC, Melody duo 66.75WP, Danjiri 10SC, Antracol 70WP, Dithane M-45 80WP,... để phòng trừ.

- **Bệnh thối nhũn:** Khi phát hiện cây bị bệnh, sử dụng các loại thuốc Kasai 21.2WP, Diboxylin 2SL, Stifano 5.5SL, Teamgold 101WP, Goldfull 500WP,... để phòng trừ.

- **Bệnh khảm vàng:** Hạn chế bệnh bằng cách vệ sinh đồng ruộng trước và sau vụ trồng hoặc chọn hạt giống ở những ruộng không bệnh. Xử lý hạt giống trước khi gieo. Bên cạnh đó, cần ngăn chặn sự phát sinh gây hại của bọ phấn và rệp muội bằng các loại thuốc Fenbis 25EC, Dibonin 5SL, Eagle 20EC, Golnitor 20EC,... Khi trên ruộng xuất hiện cây bệnh, cần kịp thời nhổ bỏ.

- **Bệnh thán thư:** Phun thuốc kịp thời khi bệnh phát sinh và phá hại từ 5-10% số cây, có thể dùng các loại thuốc: Cabrio Top 600WG, Agrilife 100SL, Actinovate 1SP, Chubeca 1.8SL,... để phòng trừ.

**\* Lưu ý:** Đối với **Bệnh thán thư/Măng tây** cần tăng cường công tác điều tra, phát hiện, hướng dẫn các biện pháp chăm sóc, bón phân, xử lý vườn, vệ sinh tiêu hủy các cây bị bệnh đúng quy trình và phòng trừ SVGH kịp thời, hiệu quả, không để lây lan ra diện rộng. Trong trường hợp cả bụi cây Măng tây bị bệnh không có khả năng phục hồi, cần nhổ, tiêu hủy và rải vôi xử lý ngay tại vị trí đã thu gom.

Ngoài ra, cần theo dõi sâu tơ, sâu khoang, bọ nhảy, sâu xám thường xuyên gây hại cục bộ cho các loại rau khác.

#### 4. Trên cây Mía:

- **Sâu đục thân, rệp, bọ hung:** Có thể sử dụng các loại thuốc như: Sago-Super 3GR, Padan 4GR, Vifu-super 5GR,... để rải hoặc Padan 95SP, Actara® 25WG, Prevathon® 5SC,... để phun phòng trừ.

#### - Bệnh trắng lá:

+ Tăng cường chăm sóc, bón phân kịp thời và cân đối, tạo điều kiện thuận lợi cho cây sinh trưởng, phát triển tốt, giúp nâng cao tính kháng bệnh và hạn chế thiệt hại do bệnh gây ra. Tưới nước bổ sung trong điều kiện hạn hán và bón phân cân đối, hợp lý theo nhu cầu của cây. Nhổ bỏ những nhánh, cụm bị bệnh đem tiêu hủy (đốt và rải vôi bột để tránh lây lan);

+ Thường xuyên kiểm tra để phát hiện và phòng trừ kịp thời, đặc biệt rầy môi giới truyền Phytoplasma (*Matsumuratettix hiroglyphicus*). Nếu phát hiện có rầy gây hại, sử dụng các loại thuốc đặc hiệu như: Bassa 50EC, Actara® 25WG, Actatoc 200WP, 200EC,... liều lượng và nồng độ pha theo nhãn mác khuyến cáo, phòng trừ kịp thời, hiệu quả, không để lây lan ra diện rộng.

- **Bệnh rỉ sắt:** Tăng cường chăm sóc, bón phân cân đối, tạo điều kiện tốt cho cây sinh trưởng, phát triển, giúp nâng cao tính kháng bệnh của cây, sử dụng các giống kháng bệnh để trồng. Khi bệnh xuất hiện có thể sử dụng một số loại thuốc như: Tilt Super® 300EC, Opus 75EC, Anvil® 5SC, Dibazole 10SL,... pha với liều lượng theo khuyến cáo trên nhãn mác để phun phòng trừ.

- **Bệnh than:** Để hạn chế tối đa bệnh, không lấy hom giống ở những ruộng đã bị bệnh để làm giống cho vụ sau, sau mỗi vụ thu gom sạch sẽ tàn dư của cây đưa ra khỏi ruộng để tiêu hủy; cày bừa, làm đất kỹ để chôn vùi bớt mầm bệnh; trước khi trồng xử lý hom giống bằng nước nóng 50°C, khoảng 15-20 phút; bón phân cân đối để tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, phát triển, giúp nâng cao tính kháng bệnh của cây.

#### 5. Trên cây Sắn:

- **Bọ phấn trắng:** Là dịch hại nguy hiểm, môi giới truyền bệnh Khảm lá virus. Vì vậy, cần phòng trừ bọ phấn trắng theo Quy trình của Cục Bảo vệ thực vật ngay từ đầu vụ. Phun trừ bọ phấn bằng các loại thuốc BVTV: Tenchu pro 350WP, Super King 500SL, Nitop 35OD, TVG28 650SP, Osago 80WG,... Liều lượng, nồng độ sử dụng theo đúng hướng dẫn ghi trên bao bì sản phẩm. Tiến hành phun ướt đều toàn bộ tán lá sắn, phun khi bọ phấn giai đoạn ấu trùng hiệu quả cao hơn.

- **Rệp sáp bột hồng:** Trước khi trồng cần chú ý: Chuẩn bị đất tốt và để đất khô 2 tuần trước khi trồng sắn; hom giống sạch, không bị nhiễm rệp sáp bột hồng; ngâm hom giống trong nước nóng ở nhiệt độ 50°C trong vòng 5-10 phút; cắt, đào và di chuyển một phần cây bị nhiễm rệp ra khỏi ruộng sản xuất, đồng thời tiêu hủy cây bị bệnh; dọn sạch cỏ dại, gốc sắn sau thu hoạch tránh một phần rệp sáp bột hồng còn tồn lại trên ruộng sắn. Khi phát hiện rệp sáp bột hồng có thể sử dụng thuốc Sulfaron 250EC, Brimgold 200WP, Dibafon 200SC, Advice 3EC, Bifemite 43SC,... để phun phòng trừ.

- **Bọ cánh cứng, nhện đỏ:** Sử dụng các loại thuốc như: Comite® 73EC, Pegasus® 500SC, Actara® 25WG, Reasgant 5EC,... để phòng trừ.

- **Bệnh khảm lá:**

+ Hướng dẫn nông dân chủ động tổ chức thực hiện công tác phòng trừ theo Chỉ thị số 5957/CT-BNN-BVTV ngày 06/8/2018 và Thông báo số 5755/TB-BNN-VP ngày 09/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Đối với những diện tích bị bệnh khảm lá gây hại nặng cần tiến hành tiêu hủy như sau: tiêu hủy một phần áp dụng với các ruộng sắn tỷ lệ bệnh < 70% số cây bị nhiễm bệnh, tiến hành nhổ cây bị bệnh (*bao gồm cả củ*), thu gom và đốt; tiêu hủy toàn bộ ruộng áp dụng với các ruộng sắn tỷ lệ bệnh > 70% số cây bị nhiễm bệnh thì nhổ toàn bộ ruộng, thu gom và đốt;

+ Khuyến cáo người dân sử dụng nguồn giống sắn địa phương không bị nhiễm bệnh để trồng như các giống KM94, KM95, KM98. Tuyệt đối không trồng các giống nhiễm bệnh nặng như HLS11, KM419. Không mua giống không rõ nguồn gốc và giống từ các địa phương đã có bệnh (*theo thông tin Cục Bảo vệ thực vật cung cấp cho UBND tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*); không mua và báo cáo chính quyền địa phương nếu giống có triệu chứng bệnh (*quan sát ở những cây có mầm, lá*); yêu cầu người bán cam kết, bảo hành giống không nhiễm bệnh để đảm bảo quyền lợi.

- **Bệnh chổi rồng:** Hiện nay chưa có thuốc đặc trị để phun trừ bệnh. Để hạn chế bệnh phải áp dụng tổng hợp các biện pháp để tăng sức đề kháng của cây, cụ thể: Lựa chọn giống kháng, tránh sử dụng giống nhiễm bệnh nặng như KM 94; trồng mật độ thích hợp, không đặt hom sâu, trừ cỏ kịp thời; bón phân cân đối N-P-K, tăng cường phân hữu cơ hoai mục, bổ sung các chất trung và vi lượng; phòng trừ môi giới truyền bệnh (*rầy xám*), tiêu hủy cây bị bệnh nặng.

\* **Lưu ý:** Khuyến cáo nông dân áp dụng các biện pháp phòng trừ SVGH theo chương trình Quản lý dịch hại tổng hợp IPM. Khi cần sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật phải tuân thủ nguyên tắc 4 đúng (*đúng lúc, đúng thuốc, đúng cách, đúng nồng độ và liều lượng*) và theo hướng dẫn của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Ninh Thuận:** Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ngay từ đầu vụ và từng thời điểm phát sinh SVGH trên

đồng ruộng để hướng dẫn kịp thời công tác Bảo vệ thực vật trên các loại cây trồng trên địa bàn Tỉnh.

## **2. Các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố**

- Chủ động phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn vận động nhân dân tổ chức thu hoạch nhanh gọn diện tích lúa vụ Đông Xuân 2022-2023, tập trung công tác cày ải sớm kết hợp nạo vét kênh mương nội đồng; thu gom, tiêu diệt ốc bươu vàng và vệ sinh đồng ruộng trước khi gieo sạ. Đồng thời, khuyến cáo gieo trồng đúng theo lịch thời vụ Hè Thu 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tránh để tình trạng trên một xứ đồng tồn tại nhiều trà lúa có tuổi khác nhau do gieo trồng lệch vụ.

- Lồng ghép, phối kết hợp với chương trình, đề tài, dự án,.. để tổ chức tập huấn cho nông dân ngay từ đầu vụ và trong quá trình sản xuất về các biện pháp phòng chống các đối tượng SVGH trên cây trồng như: cỏ dại, sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy nâu,.../lúa, bệnh thán thư/Măng tây, sâu keo mùa Thu/Ngô, sâu đục thân 4 vạch đầu nâu/Mía, bệnh Khảm lá/Sắn,... để có những biện pháp khuyến cáo nông dân phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi số liệu bẫy đèn, giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến SVGH ngoài đồng ruộng nhằm dự tính dự báo SVGH cây trồng chính xác để phòng trừ kịp thời, không lây lan ra diện rộng.

- Phối hợp với mạng lưới Cộng tác viên Bảo vệ thực vật cơ sở tổ chức tốt công tác điều tra, dự tính dự báo chính xác quy mô và mức độ hại từng đối tượng SVGH trên các loại cây trồng và hướng dẫn nông dân dùng các loại thuốc đặc hiệu để phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

- Thường xuyên phối hợp với địa phương thông báo tình hình sinh vật gây hại và biện pháp phòng trừ trên phương tiện thông tin truyền thanh để cảnh báo kịp thời cho nông dân khi còn phạm vi nhỏ.

- Hướng dẫn, tuyên truyền vận động nông dân tham gia thực hiện các chương trình, mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất như: mô hình “1 phải 5 giảm”, “3 giảm 3 tăng”; mô hình “Sản xuất cánh đồng lớn”; mô hình ứng dụng tưới nước tiết kiệm; mô hình san phẳng đồng ruộng bằng thiết bị laser;... để góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

## **3. Kính đề nghị UBND các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn hướng dẫn nông dân thực hiện nghiêm túc công văn số 1201/SNNPTNT-TTBVTV ngày 07/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Ninh Thuận về việc “*Cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Hè Thu năm 2023*”.

- Chỉ đạo phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố, vận động bà con nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện và phòng trừ sinh vật gây hại kịp thời theo thông báo và hướng dẫn của ngành Bảo vệ thực vật.

- Khuyến cáo nông dân sử dụng các giống cấp xác nhận, giống phục tráng, giống kháng hoặc ít nhiễm rầy nâu, dễ chăm sóc, năng suất cao và chất lượng tốt theo công văn chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phối hợp thực hiện các chương trình, mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt hiệu quả cao,...

- Duy trì, củng cố, tăng cường Ban chỉ đạo phòng chống rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá hại lúa. Chuẩn bị, tổ chức, huy động tất cả các đoàn thể, ban ngành, lực lượng ở địa phương cùng với trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, thành phố tham gia dập dịch kịp thời khi xảy ra.

Để phòng trừ SVGH có hiệu quả và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại trên các loại cây trồng, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Tỉnh rất mong được sự quan tâm của các địa phương cùng phối hợp chỉ đạo các biện pháp phòng chống SVGH trong vụ, nhằm hạn chế thiệt hại thấp nhất do SVGH gây ra, đảm bảo sản xuất vụ Hè Thu 2023 đạt kết quả cao./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục BVTV (b/c);
- Trung tâm BVTV miền Trung (b/c);
- Sở NN và PTNT (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng KT, NN & PTNT các huyện, TP (p/h thực hiện);
- Các Trung tâm, Công ty sản xuất giống;
- Đài PT, truyền hình (p/h đưa tin);
- Trạm TT & BVTV các huyện, thành phố (thực hiện);
- Lưu VT, P.BVTV, P.TT (28b).

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Phạm Dũng**